

Số: 143 /2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 371; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 131/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Phạm T**, sinh năm 1953.

- Bà **Hà Thị Kim L**, sinh năm 1960.

Cùng HKTT và hiện ở tại: phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Phạm Tuấn Anh và bà Hà Thị Kim Lương tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 18/11/1982 tại Ủy ban nhân dân phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (số xx/1982), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 23 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người yêu cầu cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông **Phạm T** và bà **Hà Thị Kim L** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông T, bà L có 02 con chung:

+ Phạm Anh D (giới tính: Nam), sinh ngày: 15/11/1983;

+ Phạm Bảo T (giới tính: Nam), sinh ngày: 10/10/1999.

Do các con chung đều đã trưởng thành, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung:* Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về công nợ chung:* Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Do ông T và bà L đã trên 60 tuổi và có đơn xin miễn giảm lệ phí nên ông T bà L được miễn lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-Đ- ơng sự;

-VKSND quận Tây Hồ;

-UBND phường Điện Biên;

-L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình